

Số: 15/2021/QĐST-HNGĐ

Vị X, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN HÒA GIẢI THÀNH VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 59; Điều 62 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 204/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm d,đ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**XÉT THẤY:**

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giữa: Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn B; Sinh năm: 1971; Bị đơn: Chị Chu Thị H ; Sinh năm 1967; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Minh H, sinh năm 1995. Các đương sự cùng có nơi cư trú tại: Thôn Mịch A, xã Thuận H, huyện Vị X, tỉnh Hà G.

## II. Sự thỏa thuận của các đương sự, như sau:

1. Anh Hoàng Văn B và chị Chu Thị H yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định của Tòa án về việc chuyển quyền sở hữu tài sản và quyền sử dụng đất cho con là Hoàng Văn H và Hoàng Minh H, cụ thể:

- Trong thời kỳ hôn nhân, anh B và chị H đã nhất trí chuyển quyền sở hữu tài sản cho con trai cả là Hoàng Văn H : 01 ngôi nhà xây trên diện tích đất 125m<sup>2</sup>, kèm theo 1.300m<sup>2</sup> đất ruộng, *(đã làm xong thủ tục chuyển quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản trên đất cho Hoàng Văn H)*.

- Trong thời gian Tòa án giải quyết vụ án: Ngày 15/12/2020 và ngày 06/01/2021, chị H và anh B cùng nhất trí chuyển quyền sử dụng đất cho con trai thứ 2 là Hoàng Minh H, đối với diện tích đất rừng là 19115.0m<sup>2</sup>, tại thửa đất số 42; tờ bản đồ số 4, được thể hiện chi tiết trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên người sử dụng là Hoàng Văn B và Chu Thị Hương, số H.00618, do Chủ tịch UBND huyện Vị X cấp ngày 19/11/2008.

2. Anh B và chị H thỏa thuận chia tài sản, như sau:

+) Chia cho chị Chu Thị H được quyền quản lý và sử dụng: 01 ngôi nhà sàn 5 gian trên diện tích đất 150m<sup>2</sup> (kèm theo 2.300m<sup>2</sup> đất ruộng) và 01 ao cá có diện tích khoảng 800m<sup>2</sup>. Trị giá 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*).

*(Các diện tích đất trên đang trong quá trình làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại phòng Tài nguyên & môi trường huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang) .*

+) Chia cho anh Hoàng Văn B được quyền quản lý và sử dụng :

- 01 thửa đất trồng cây hàng năm có tổng diện tích là 1.052,9m<sup>2</sup>, tại tờ bản đồ số 106, thửa đất số 390 thể hiện chi tiết trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01584, do Chủ tịch UBND huyện Vị X cấp ngày 31/12/2015. Trị giá 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*).

- 01 thửa đất chuyên trồng lúa nước có tổng diện tích là 117,9m<sup>2</sup>, tại tờ bản đồ số 89, thửa đất số 172 thể hiện trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01580, do Chủ tịch UBND huyện Vị X cấp ngày 31/12/2015. Trị giá 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày Quyết định Công nhận hòa giải thành và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực thi hành, Anh Hoàng Văn B, Chị Chu Thị Hương, anh Hoàng Minh H có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký kê khai lại quyền sử dụng đất cho cá nhân đối với tài sản đã được phân chia cho các đương sự.

3. Về án phí: Anh Hoàng Văn B và chị Chu Thị H phải chịu án phí có giá ngạch đối với việc chia giá trị tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn của anh B và chị H tương đương với giá trị tài sản của mỗi người được hưởng, nhưng tại phiên hòa giải, anh B đã tự nguyện chịu án phí đối với toàn bộ giá trị tài sản yêu cầu Tòa án phân chia là  $410.000.000đ \times 5\% : 2 = 10.250.000đ$  (Mười triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 12.200.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm ngàn đồng) anh B đã nộp, trả lại anh Hoàng Văn B 1.950.000 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 01591 ngày 07/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Vị Xuyên;
- Phòng Tài nguyên & môi trường huyện Vị Xuyên.
- UBND xã Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện Vị Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thu Hiền**

